

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng

DANH SÁCH CHUYÊN KHOA CẤP I KHÓA 2019
DỰ THI CHỨNG CHỈ ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH - năm học

Ngày thi: 13 giờ 30, 25/7/2020

Giảng đường thi: 5D

TT	Họ Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Số tờ
1	Trịnh Thị Tiêu Dao	12/03/1991	Đắk Lắk	Dinh dưỡng		
2	Lâm Vạn Phong	13/11/1991	TP.HCM	Dinh dưỡng		
3	Danh Thị Mỹ Phương	1990	Sóc Trăng	Dinh dưỡng		
4	Lê Ngọc Quỳnh Thu	29/05/1986	Đồng Tháp	Dinh dưỡng		
5	Lê Thị Ngọc Trân	24/02/1990	Bình Dương	Dinh dưỡng		
6	Trần Thị Anh Tường	22/05/1976	TP.HCM	Dinh dưỡng		
7	Nguyễn Cường	06/09/1980	TP.HCM	BSGD		
8	Lê Thúc Đồng	26/11/1986	Bình Phước	BSGD		
9	Nguyễn Thị Xuân Hiếu	30/12/1992	Đồng Nai	BSGD		
10	Lê Đức Nhã	04/5/1984	Vĩnh Long	BSGD		
11	Nguyễn Đăng Tịnh	15/03/1973	Đà Nẵng	BSGD		
12	Trần Thị Kim Trang	06/01/1973	TP.HCM	BSGD		
13	Nguyễn Công Viên	05/04/1960	Sài Gòn	BSGD		
14	Phạm Văn Tuấn Anh	11/08/1984	Lâm Đồng	YHCT		
15	Dương Thị Ngọc Bảo	30/12/1985	Đà Nẵng	YHCT		
16	Phạm Thị Bình	09/06/1978	Nghệ An	YHCT		
17	Phạm Thị Mỹ Châu	15/08/1990	TT-Huế	YHCT		
18	Nguyễn Quốc Cường	19/10/1991	Gia Lai	YHCT		
19	Nguyễn Thị Kim Dung	24/07/1991	Đồng Nai	YHCT		
20	Nguyễn Văn Dũng	25/05/1971	Đồng Tháp	YHCT		
21	Trần Phước Duy	10/01/1987	Tiền Giang	YHCT		
22	Trần Lê Hiếu Hà	10/05/1987	Đồng Tháp	YHCT		

23	Trần Thị Thúy Hiếu	20/10/1993	Quảng Nam	YHCT		
24	Lê Thiện Kim Hữu	29/05/1985	TP.HCM	YHCT		
25	Huỳnh Nhật Khoa	10/02/1989	TP.HCM	YHCT		
26	Nguyễn Văn Lên	1973	Đồng Tháp	YHCT		
27	Trần Hữu Việt Lợi	13/12/1990	Đà Nẵng	YHCT		
28	Võ Văn Long	14/03/1976	Bình Định	YHCT		
29	Nguyễn Hoàng Nam	23/12/1972	Đồng Tháp	YHCT		
30	Trần Thị Thanh Nga	09/07/1985	Đồng Nai	YHCT		
31	Phạm Đình Nghĩa	06/08/1989	Đồng Nai	YHCT		
32	Huỳnh Cửu Nghĩa	01/10/1978	Đồng Tháp	YHCT		
33	Nguyễn Thị Nhung	1981	Đồng Tháp	YHCT		
34	Đinh Thị Ngọc Phương	20/09/1986	Thanh Hóa	YHCT		
35	Đỗ Đình Quang	30/08/1990	Bắc Ninh	YHCT		
36	Nguyễn Thành Sĩ	13/03/1981	Đồng Tháp	YHCT		
37	Văn Công Thành	06/06/1968	Bình Thuận	YHCT		
38	Võ Thị Thanh Thảo	09/06/1990	Bình Phước	YHCT		
39	Trần Thị The	01/02/1988	Đồng Tháp	YHCT		
40	Nguyễn Minh Thiện	22/12/1976	Đồng Tháp	YHCT		
41	Phạm Thị Minh Thơ	15/06/1983	Đồng Tháp	YHCT		
42	Nguyễn Trí Thông	20/7/1984	Đồng Tháp	YHCT		
43	Nguyễn Hữu Trai	24/10/1979	Đồng Tháp	YHCT		
44	Phạm Thanh Tú	16/03/1983	Thái Bình	YHCT		
45	Phạm Đình Vĩ	01/05/1983	Tiền Giang	YHCT		
46	Tôn Nữ Thảo Vy	23/02/1993	Gia Lai	YHCT		
47	Hoàng Thị Yến	06/09/1986	Đồng Tháp	YHCT		

Ấn định danh sách 47 học viên CKI.

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SA

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng

DANH SÁCH DỰ THI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
ĐỐI TƯỢNG: CHUYÊN KHOA CẤP I 2018 - 2020 (BẢO
NGÀY GIỜ THI: 13 giờ 30 ngày 25/07/2020
ĐỊA ĐIỂM: Giảng đường 5D

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Số tờ
1	Phạm Phước Định	9/11/1982	An Giang	CĐHA		
2	Nguyễn Nguyên Ngọc	1/13/1990	Hà Nội	CĐHA		
3	Bùi Đình Trí	5/27/1991	TP. HCM	CTCH		
4	Huỳnh Thị Như Trang	10/1/1981	Đắk Lắk	Lão khoa		
5	Nguyễn Thùy Dung	10/19/1987	Đắk Lắk	Lão khoa		
6	Trần Văn Do	10/12/1988	Quảng Trị	Ngoại khoa		
7	Phạm Cao Tháp	4/6/1989	Nam Định	Ngoại - Niệu		
8	Phạm Thụy Diễm	1/23/1987	Bà Rịa-VT	Nhi khoa		
9	Nguyễn Thị Ngọc Dung	2/15/1987	Khánh Hoà	Nhi khoa		
10	Lại Lê Hưng	6/13/1986	Lâm Đồng	Nhi khoa		
11	Bùi Thế Mạnh	3/4/1990	Bà Rịa-VT	Nhi khoa		
12	Khuru Đức Thành	6/24/1986	Tây Ninh	Nhi khoa		
13	Nguyễn Văn Huy	12/15/1992	Bình Phước	TMH		
14	Nguyễn Mạnh Tiến	11/25/1989	Lào Cai	TMH		
15	Dương Thị Ngọc Lợi	3/18/1987	An Giang	Truyền nhiễm		
16	Hồ Thị Phương Thúy	9/8/1986	Nghệ An	RHM		
17	Phạm Văn Uy	12/5/1989	Quảng Nam	RHM		
18	Lê Thị Ngọc Diệp	11/19/1990	Lâm Đồng	YHCT		
19	Huỳnh Thị Anh Thư	4/23/1984	Long An	YHCT		
20	Phạm Thanh Tùng	20/09/1989	Quảng Nam	CTCH		

Ấn định danh sách 20 học viên

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SA

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng

DANH SÁCH DỰ THI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
ĐỐI TƯỢNG: CHUYÊN KHOA CẤP I 2018 - 2020 (HỌC
NGÀY GIỜ THI: 13 giờ 30 ngày 25/07/2020
ĐỊA ĐIỂM: Giảng đường 5D

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Số tờ
1	Lê Văn Tuấn	04/04/1992	Quảng Trị	Sản phụ khoa		
2	Nguyễn Trung Hiếu	25/06/1981	Đồng Nai	TMH		
3	Trần Quang Vũ	24/12/1984	Đắk Lắk	CTCH		
4	Nguyễn Thị Thủy Mai	18/02/1990	Tuyên Quang	Da liễu		
5	Trần Thị Lệ Dung	12/07/1992	Khánh Hoà	GMHS		

Ấn định danh sách 05 học viên

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 thá

**DANH SÁCH CHUYÊN KHOA CẤP II KHÓA 2019
DỰ THI TRẢ NỢ NGOẠI NGỮ ĐẦU VÀO - năm học 2019-**

Ngày thi: 13 giờ 30, 25/7/2020

Giảng đường thi: 5D

TT	Họ đệm	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Số tờ
1	Nguyễn Văn Hải	1971	Tiền Giang	CTCH		
2	Lê Văn Chinh	17/09/1973	Thanh Hóa	HSCC		
3	Lê Văn Tèo	15/01/1974	Cà Mau	Lão khoa		
4	Lâm Bội Đức	27/10/1980	Đắk Lắk	Ngoại TK		
5	Trần Thị Như Anh	29/10/1980	Đắk Lắk	Nhãn khoa		
6	Hoàng Thị Thủy Tiên	29/09/1980	Đắk Lắk	Nội thận - tiết niệu		
7	Phạm Văn Nhỏ	02/01/1974	Trà Vinh	Sản phụ khoa		
8	Đỗ Đình Trung	05/05/1970	Quảng Nam	Sản phụ khoa		

Ấn định danh sách 08 học viên CKII.

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SA

VIỆT NAM
úc

năm 2020

LẠI)

Ký tên

U ĐẠI HỌC

VIỆT NAM
úc

ig 7 năm 2020

)
·2020

Ký tên

U ĐẠI HỌC